TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HD** **TỈNH BL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 76/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13/9/2023
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn và nuôi con)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Thuyền và ông Lâm Thái Hiệp**

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Kha, Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ L số: 90/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp yêu cầu ly hôn và nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp CT B, xã VK, huyện CN, tỉnh TV

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh Gi, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp TN, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL

(Chị L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Gi vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 03/4/2023, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: giữa chị với anh Nguyễn Thanh Gi đi đến hôn hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 05/5/2018 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị L trình bày: trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh Gi không lo làm ăn, chăm sóc cho gia đình vợ con, chị đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh Gi vẫn không thay đổi, hiện chị và anh Gi đã sống ly thân với nhau hơn 01 năm,

trong khoảng thời gian sống xa nhau anh Gi không có lần nào về thăm vợ con hay gửi tiền về cho chị nuôi con, nay chị nhận thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Gi. Nếu trường hợp Tòa án giải quyết không cho chị ly hôn với anh Gi thì chị cũng không trở về chung sống với anh Gi được, do tình cảm vợ chồng không còn khả năng để tiếp tục chung sống.

Về con chung: chị Lê Thị L xác định trong thời gian chung sống vợ chồng có với nhau 01 người con chung tên Nguyễn Gia Ph, sinh ngày 18/12/2019. Hiện cháu Ph đang sống với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Lê Thị L xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Thanh Gi: Mặc dù anh Gi đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Gi vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án mà không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Nguyễn Thanh Gi theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh Gi chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị L được ly hôn với anh Gi là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tiếp tục giao cháu Nguyễn Gia Ph cho chị Lê Thị L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Nguyễn Thanh Gi có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Lê Thị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: chị Lê Thị L xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: buộc chị Lê Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Lê Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con với anh Nguyễn Thanh Gi. Anh Nguyễn Thanh Gi có địa chỉ cư trú tại huyện HD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện HD.

Chị Lê Thị L có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Lê Thị L.

Anh Nguyễn Thanh Gi đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Gi vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Thanh Gi.

[2] Về nội dung vụ án: chị L và anh Gi chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện. Quá trình chung sống chị L và anh Gi có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 05/5/2018 và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên hôn nhân của chị L và anh Gi là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị L đối với anh Gi thì Hội đồng đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh Ph, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống chị L và anh Gi lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mẫu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Hiện chị L và anh Gi đã sống ly thân với nhau hơn 01 năm. Trong thời gian qua cả chị L và anh Gi đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện muốn hàn gắn lại với nhau, chị L và anh Gi không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Chị L xác định vợ chồng anh không còn khả năng tiếp tục chung sống, tình cảm vợ chồng không còn, nếu Tòa án giải quyết không cho chị ly hôn với anh Gi thì chị cũng không trở về chung sống với anh Gi được. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị L và anh Gi là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh Ph, tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh Gi là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nuôi con chung: Từ lúc vợ chồng chị L và anh Gi sống ly thân với nhau chị L là người trực tiếp nuôi con chung. Chị L vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giao con cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục con chung là hoàn toàn phù hợp.

Anh Nguyễn Thanh Gi được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Lê Thị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: chị Lê Thị L xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Lê Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lê Thị L đối với anh Nguyễn Thanh Gi; Xử cho chị Lê Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Thanh Gi.

2/.Về nuôi con chung: giao người con chung tên Nguyễn Gia Ph, sinh ngày 18/12/2019 cho chị Lê Thị L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Nguyễn Thanh Gi được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Lê Thị L không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: chị Lê Thị L không đặt ra yêu cầu nên xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010547 ngày 03 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Lê Thị L và anh Nguyễn Thanh Gi được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
-UBND TT ND;
- Các đương sự;
Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm